|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT XUÂN PHƯƠNG |
| **MÔN CÔNG NGHỆ** |

**NỘI DUNG HỌC TẬP QUA MẠNG VÌ NGHỈ PHÒNG DỊCH COVID - 19**

**LỚP: 10**

**I. NỘI DUNG HỌC KÌ II NĂM HỌC.**

**1. Chủ đề: “Tổ chức và quản lý doanh nghiệp”.**

**1.1. Nội dung kiến thức.**

a. Xác định kế hoạch kinh doanh.

b. Thành lập doanh nghiệp.

c. Quản lý doanh nghiệp**.**

**1.2. Yêu cầu đối với học sinh sau khi nghiên cứu bài học**:

- Biết được:

+ Các căn cứ lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, nội dung và phương pháp xác định kế hoạch cho doanh nghiệp kinh doanh thương mại, dịch vụ.

+ Các bước triển khai việc thành lập doanh nghiệp.

+ Việc tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, nội dung và phương pháp đánh giá hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hiểu được:

+ Lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ.

+ Thành lập doanh nghiệp.

+ Đánh giá hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Vận dụng được:

+ Có ý thức làm việc có kế hoạch và khoa học.

+ Vận dụng quản lý doanh nghiệp vào hoạt động kinh tế gia đình.

+ Có những biện pháp hiệu quả trong việc kinh doanh của gia đình.

**1.3. Nguồn học liệu**:

SGK công nghệ 10, ban cơ bản.

**1.4. Bài tập củng cố: Các em hoàn thiện các câu hỏi sau vào vở:**

* **Bài tập tự luận:**

- Căn cứ lập kế hoạch kinh doanh? (xem mục I, bài 53 SGK lớp 10).

- Nội dung và phương pháp lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp? (xem mục II, bài 53 SGK công nghệ 10).

- Xác định ý tưởng kinh doanh? (xem mục I, bài 54 SGK công nghệ 10).

- Tổ chức hoạt động kinh doanh? (xem mục I, bài 55 SGK công nghệ 10).

- Đánh giá hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp? ( xem mục II, bài 55 SGK công nghệ 10).

- Một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp? ( xem mục III, bài 55, SGK công nghệ 10).

* **Bài tập trắc nghiệm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1: Tính tập trung thể hiện:** | | | | | | | | |
| **A.** | Quyền lực tập trung ở một tổ chức | | | **B.** | Quyền lực tập trung ở một cá nhân hay bộ phận | | | |
| **C.** | Quyền lực tập trung ở một cá nhân | | | **D.** | Quyền lực tập trung ở một cá nhân hay tổ chức | | | |
| **Câu 2: Đâu KHÔNG phải là chỉ tiêu phản ánh hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp:** | | | | | | | | |
| **A.** | Tỉ lệ sinh lời | **B.** | Doanh thu và thị phần | **C.** | Lợi nhuận | **D.** | Số lượng lao động |
| **Câu 3: Ông cha ta đã có câu “ Phi thương bất phú”, nghĩa là:** | | | | | | | | |
| **A.** | Không giàu không kinh doanh | | | **B.** | Kinh doanh thì không giàu | | | |
| **C.** | Muốn giàu phải kinh doanh | | | **D.** | Không giàu đừng kinh doanh | | | |
| **Câu 4: Việc phân chia nguồn lực của doanh nghiệp không bao gồm:** | | | | | | | | |
| **A.** | Tài chính | | | **B.** | Nhân lực | | | |
| **C.** | Trang thiết bị, máy móc | | | **D.** | Vốn của chủ doanh nghiệp | | | |
| **Câu 5: Mục tiêu cơ bản của tạo lập doanh nghiệp là gì?** | | | | | | | | |
| **A.** | Phát triển kinh tế | | | **B.** | Tiềm kiếm lợi nhuận | | | |
| **C.** | Tạo việc làm cho người lao động | | | **D.** | Thúc đẩy sản xuất hàng hóa | | | |
| **Câu 6: Sử dụng lao động linh hoạt là:** | | | | | | | | |
| **A.** | Sử dụng lao động là thân nhân trong gia đình | | | **B.** | Một lao động làm nhiều việc | | | |
| **C.** | Nhiều lao động làm nhiều việc | | | **D.** | Có thể thay đổi lao động được | | | |
| **Câu 7: Khoản vốn đảm bảo duy trì thường xuyên hoạt động kinh doanh được gọi là:** | | | | | | | | |
| **A.** | Vốn cố định | | | **B.** | Vốn cung ứng | | | |
| **C.** | Vốn lưu động | | | **D.** | Vốn pháp định | | | |
| **Câu 8: Biện pháp để tăng doanh thu của doanh nghiệp** | | | | | | | | |
| **A.** | Tăng thu nhập cho người lao động | | | **B.** | Giảm số lượng lao động | | | |
| **C.** | Tăng đầu tư | | | **D.** | Giảm chi phí | | | |
| **Câu 9: Một tổ chức kinh tế thực hiện các hoạt động kinh doanh có nhiều chủ sở hữu, gọi là ...** | | | | | | | | |
| **A.** | Kinh doanh hộ gia đình | | | **B.** | Doanh nghiệp nước ngoài | | | |
| **C.** | Công ti | | | **D.** | Doanh nghiệp nhà nước | | | |
| **Câu 10: Kế hoạch kinh doanh là gì?** | | | | | | | | |
| **A.** | Văn bản thể hiện mục tiêu phát triển của doanh nghiệp trong thời kỳ nhất định. | | | | | | | |
| **B.** | Văn bản phân tích những nhu cầu của thị trường. | | | | | | | |
| **C.** | Văn bản phân tích tình hinh kinh tế - xã hội. | | | | | | | |
| **D.** | Văn bản thể hiện mặt hàng doanh nghiệp kinh doanh. | | | | | | | |

**2. Chủ đề hoạt động hướng nghiệp: Chủ đề 1: “Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực: Nông, lâm, ngư nghiệp”.**

**2.1. Nội dung kiến thức:** Thấy được vị trí xã hội và hướng phát triển của các ngành sản xuất nông, lâm, ngư nhiệp.

**2.2. Yêu cầu đối với học sinh sau khi nghiên cứu bài học:**

- Biết cách tìm kiếm thông tin về đặc điểm, yêu cầu, nơi đào tạo một số nghề thuộc lĩnh vực này.

- Biết được lao động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp là một hướng ưu tiên trong lựa chọn nghề nghiệp cho bản thân.

- Hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của nghề, định hướng phát triển các nghề thuộc lĩnh vực, đặc điểm yêu cầu chung của các nghề nông, lâm, ngư nghiệp.

- Vận dụng trong việc lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

**2.3. Nguồn học liệu:**

- SGK giáo dục hướng nghiệp lớp 10, nxb giáo dục.

- Tham khảo thông tin trên internet.

**2.4. Bài tập củng cố:** **Các em hoàn thiện vào vở nghi**.

* Bài tập tự luận:

- Ý nghĩa và tầm quan trọng của nghề nông, lâm, ngư nghiệp?

- Tổng quan về các lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp?

- Đặc điểm và yêu cầu của nghề?

- Kể tên một số cơ sở đào tạo nghề nông, lâm, ngư nghiệp?

**- Em hãy liên hệ bản thân có phù** hợp với các nghề thuộc nông, lâm, ngư nghiệp không?

- Em hãy mô tả chi tiết một nghề thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp mà em biết (theo cấu trúc bản mô tả nghề như nghề nuôi ong, nghề trồng rừng....)

**3. Chủ đề hoạt động hướng nghiệp: Chủ đề 2:** “**Tìm hiểu một số ngành nghề thuộc lĩnh vực: ngành Y - Dược”.**

**3.1. Nội dung kiến thức:** Nêu được vị trí, đặc điểm và những yêu cầu chính của một số nghề thuộc ngành y và dược.

**3.2. Yêu cầu đối với học sinh sau khi nghiên cứu bài học:**

- Học sinh nắm được những đặc điểm và những yêu cầu chính của mộ số nghề trong lĩnh vực y và dược.

- Học sinh có thể tự xác định được lĩnh vực y hoặc dược thông qua áp dụng bản mô tả nghề chung nhất.

- Với những hoạc sinh yêu thích lĩnh vực hoạt động này thì thấy được hướng phấn đấu tu dưỡng để đạt được nguyện vọng.

**3.3. Nguồn học liệu:**

- SGK giáo dục hướng nghiệp lớp 10, nxb giáo dục.

- Tham khảo thông tin trên internet.

**3.4. Bài tập củng cố: Các em hoàn thiện vào vở nghi.**

- Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của nghê? (gợi ý: trình bày sơ lược lịch sử phát triển trong lĩnh vực y và dược, tầm quan trọng của nghề).

- Đặc điểm và yêu cầu của nghề y và dược? ( gợi ý: nội dung công việc ngành y và dược)

- Tại sao nghề y và dược lại phải đặt vấn đề y đức lên hàng đầu?

- Yêu cầu của nghề y- dược?

- Mối quan hệ mật thiết giữa y và dược?

- Cơ sở đào tạo của ngành y và dược?

- Tìm hiểu một số danh y nổi tiếng của Việt Nam?

**- Em hãy liên hệ bản thân có phù** hợp với các nghề y- dược không?

**4. Chủ đề hoạt động hướng nghiệp: Chủ đề 3: “Tìm hiểu một số nghề thuộc ngành xây dựng”.**

**4.1. Nội dung kiến thức:** Vị trí xã hội và tầm quan trọng của một số nghề thuộc ngành xây dựng.

**4.2. Yêu cầu đối với học sinh sau khi nghiên cứu bài học:**

- Hiểu được ý nghĩa, tầm qua trọng của một số nghề của ngành xây dựng.

- Biết được một số thông tin cơ bản về nghề xây dựng.

- Hiểu và mô tả được một số nghề của ngành xây dựng theo bản mô tả nghề.

- Có ý thức liên hệ bản thân trong việc chọn nghề.

**4.3. Nguồn học liệu:**

- SGK giáo dục hướng nghiệp lớp 10, nxb giáo dục.

- Tham khảo thông tin trên internet.

**4.4. Bài tập củng cố:** **Các em hoàn thiện vào vở nghi.**

- Nêu lịch sử hình thành của nghề xây dựng?

- Cho biết ý nghĩa và tầm quan trọng của nghề?

- Cho biết đặc điểm và yêu cầu của nghề xây dựng?

- Cho biết công cụ của ngành xây dựng?

- Cho biết yêu cầu của nghề xây dựng đối với người lao động?

- Điều kiện làm việc của nghề xây dựng?

- Cơ sở đào tạo của nghề?

**- Em hãy liên hệ bản thân có phù** hợp với các nghề xây dựng không?

**II. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC, TỰ NGHIÊN CỨU:**

- Các em đọc kỹ bài 53; 54.I; 55 SGK công nghệ 10.

- SGK giáo dục hướng nghiệp lớp 10, nxb giáo dục.

- Tham khảo thông tin trên internet.

- Mọi thắc mắc gửi về zalo của nhóm lớp hoặc zalo riêng cảu Gvbm.

- Qua email cá nhân của Gvbm.

**III. CHUYỂN GIAO NHIỆM VỤ HỌC TẬP:**

1. Các em hoàn thiện các bài tập củng cố ở mỗi chủ đề vào vở.

**\***  **Dự án 1: Giải quyết tình hống;**

**- Tình huống 1**: Có một miếng đất, có diện tích 100m vuông ở khu vực đô thị. Em hãy kể tên và phân tích những lĩnh vực kinh doanh nào phù hợp với diện tích và khu vực đã nêu trên.

**- Tình huống 2**: Có một miếng đất, có diện tích 300m vuông ở khu công nghiệp. Em hãy kể tên và phân tích những lĩnh vực kinh doanh nào phù hợp với diện tích và khu vực đã nêu trên.

**- Tình huống 3**: Có một miếng đất, có diện tích 500m vuông ở vùng nông thôn. Em hãy kể tên và phân tích những lĩnh vực kinh doanh nào phù hợp với diện tích và khu vực đã nêu trên.

**\* Dự án 2:**

**-** Mỗi học sinh mô tả chi tiết một ngành nghề thuộc lĩnh vực mà em yêu thích?

- Mỗi em trình bày một kế hoạch kinh doanh phù hợp với địa phương em đang sinh sống?

**2. Thời điểm nộp bài như sau:**

- Ngày 28/5/2020 nộp vở công nghệ, (đã làm đủ các bài ở mỗi tuần và các câu hỏi củng cố ở mỗi chủ đề trên)

- Ngày 20/6/2020 nộp bài dự án 1 và dự án 2.

**Chú ý: Mội thắc mắc các em liên hệ:**

* **Zalo của nhóm lớp.**
* **Email, zalo riêng của GVBM.**